

45 NĂM QUAN HỆ VIỆT - PHÁP (1973 - 2018)

PGS, TS NGUYỄN THỊ HẠNH

Học viện Ngoại giao

PGS, TS TRẦN THỊ VUI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Quan hệ Pháp-Việt trong 45 năm (1973-2018) đã đóng một vai trò hết sức quan trọng trong suốt tiến trình lịch sử của mối quan hệ hai nước. Trong chặng đường lịch sử này hai nước đã vượt lên những bất đồng chính trị, sự đối đầu về ý thức hệ để luôn giữ được sự liên tục của mối quan hệ, cả trong những năm tháng khó khăn nhất. Do vậy, mối quan hệ Pháp-Việt không chỉ được bắt nguồn từ truyền thống lịch sử, mà còn được củng cố bền vững hơn qua các giai đoạn phát triển.

Từ khóa: Việt Nam; Pháp; quan hệ ngoại giao; quan hệ quốc tế



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến thăm Quảng trường Hiệp định Paris, tại thành phố Choisy Le Roi, ngày 26-3-2018

1. Giai đoạn 1973-1981

Ngày 12-4-1973, Pháp và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức ở cấp đại sứ. Năm 1975, với việc Việt Nam giành độc lập và thống nhất hoàn toàn, mối quan hệ Việt-Pháp bước sang một trang mới, đạt được nhiều thành tựu to lớn và thực sự là một mối quan hệ điển hình trong lịch sử quan hệ ngoại giao của Việt Nam với các nước Tây Âu.

Việt Nam giành thắng lợi hoàn toàn và thống nhất đất nước đã mở ra một chương mới trong quan hệ ngoại giao Việt-Pháp. Cả hai bên đều thể hiện sự mong muốn hợp tác và thúc đẩy mối quan hệ song phương một cách nhanh chóng nhất có thể.

Về phía Việt Nam, đối mặt với những khó khăn to lớn sau chiến tranh cũng như nhu cầu phải tái thiết đất nước và hòa nhập quốc tế một cách nhanh chóng, Việt Nam cần một chìa khóa để mở cánh cửa ra thế giới. Sự giúp đỡ to lớn của Trung Quốc, về cơ bản, không còn nữa bởi mâu thuẫn Xô-Trung ngày càng trở nên gay gắt và đã xuất hiện những rạn nứt lớn trong quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc. Bên cạnh đó, việc Mỹ ngay lập tức thực hiện chính sách bao vây, cô lập Việt Nam khiến tình hình càng trở nên khó khăn hơn. Để bảo vệ nền độc lập của mình và xây dựng đất nước, Việt Nam một mặt tăng cường xúc tiến mối quan hệ với các nước trong khu vực, thiết lập quan hệ song phương với từng nước trong tổ chức ASEAN¹, mặt khác tìm cách tiếp xúc với các nước Tây Âu, mà cửa ngõ duy nhất lúc bấy giờ là Pháp. Do vậy, chính sách của Việt Nam đối với Pháp là coi trọng, mong muốn và thúc đẩy quan hệ tốt với Pháp.

Về phía Pháp, chính sách đối ngoại của Việt Nam phù hợp với mục tiêu của Pháp ở khu vực Đông Dương. Một mặt, Pháp chưa bao giờ có ý định từ bỏ quyền lợi và ảnh hưởng của mình ở Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng. Mặt khác, sự rút lui của Mỹ ở khu vực này, theo góc

nhìn của các nước lớn, đã tạo ra một “khoảng trống quyền lực”, khuyến khích các cường quốc quan tâm đến khu vực này nhiều hơn. Điều này vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với việc Pháp muốn đưa ảnh hưởng của mình quay trở lại khu vực này. Bên cạnh đó, sau chiến thắng năm 1975, ảnh hưởng của Việt Nam đối với các nước trong khu vực tăng lên đáng kể, và đó là điều mà nước Pháp quan tâm. Tăng cường quan hệ với Việt Nam giúp Pháp giữ vững và mở rộng hơn nữa ảnh hưởng đối với khu vực Đông Nam Á và cả thế giới thứ ba.

Việc Pháp tăng cường quan hệ với Việt Nam có các điều kiện thuận lợi bởi ngoài mối quan hệ truyền thống lâu đời thì ảnh hưởng của Pháp đối với xã hội Việt Nam còn lớn: một thể hệ trí thức Việt Nam được tiếp cận và yêu thích nền văn hoá Pháp, sử dụng thông thạo tiếng Pháp...

Tháng 11-1976, ngay sau khi hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước, Việt Nam đã tiến hành chuyến viếng thăm chính thức đầu tiên sang Pháp do Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch dẫn đầu. Mục đích của chuyến thăm này là “tăng cường sự hợp tác giữa Việt Nam và Pháp mà đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác kinh tế”². Vấn đề giải quyết về quyền lợi kinh tế của Pháp ở miền Nam được mang ra trao đổi và nhiều biện pháp giải quyết đã đạt được sự thoả thuận ở cả hai phía. Điều này đặt nền móng cho mối quan hệ của hai nước ở giai đoạn sau.

Từ ngày 25 đến ngày 30-4-1977, Thủ Tướng Phạm Văn Đồng đã thực hiện chuyến thăm chính thức tới Pháp. Trong chuyến đi này, Pháp và Việt Nam đã ký nhiều hiệp định quan trọng: “Hiệp định hợp tác kinh tế và công nghiệp”, “Hiệp định về văn hoá, khoa học và kỹ thuật” và đặc biệt hai bên đã ký tắt một Nghị định thư tài chính. Nội dung là chính phủ Pháp đồng ý giúp cho Việt Nam tới 458 triệu francs, trong đó khoản tiền tặng là 78 triệu francs. Chuyến thăm này được cả hai bên đánh giá là mở

ra “những sự hợp tác mới của một giai đoạn mới” trong mối quan hệ giữa Pháp với Việt Nam³. Phía Việt Nam bày tỏ mong muốn “sẵn sàng hợp tác với Pháp trên mọi lĩnh vực mà trước hết là trên lĩnh vực kinh tế và văn hoá”⁴.

Chuyến đi thăm Pháp của Thủ tướng Phạm Văn Đồng được đánh giá là một hoạt động ngoại giao hết sức thành công bởi sau chuyến đi này, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên. Paris đã trở thành nơi mà cả hai phái đoàn Việt Nam và Mỹ gặp nhau để bàn bạc về việc giải quyết hậu quả sau chiến tranh. Mối quan hệ tốt đẹp với Pháp cũng là nhân tố quan trọng tác động tới thái độ của các nước tư bản Âu-Mỹ: Anh, Tây Đức tỏ ý muốn cải thiện quan hệ với Việt Nam trong khi Mỹ, Nhật Bản tỏ ra lo lắng trước tiến triển tốt đẹp của mối quan hệ này.

Trên thực tế, mối quan hệ này vừa khởi đầu với những dấu hiệu tốt đẹp thì lại bị ảnh hưởng bởi những nhân tố không tích cực. Vấn đề Campuchia năm 1979 đã khiến mối quan hệ Việt-Pháp bị ảnh hưởng một cách trực tiếp. Tuy nhiên, không giống một số nước phương Tây, Pháp không cô lập Việt Nam về kinh tế, vẫn duy trì quan hệ chính trị với Việt Nam. Hơn thế nữa, Pháp chủ trương đóng vai trò trung gian, tham gia vào việc giải quyết các vấn đề ở Đông Nam Á. Mục tiêu của Pháp là không bỏ lỡ cơ hội có thể lấy lại ảnh hưởng của mình ở Đông Dương.

Pháp khẳng định chính sách của mình trong giai đoạn này là “muốn Đông Nam Á luôn là một khu vực hoà bình, trung lập, ổn định, phồn vinh, không có sự can thiệp của nước ngoài”. Đây là chính sách có tính chất truyền thống được tiếp nối từ chính sách của Tổng thống Charles De Gaulle. Để khẳng định cho quyết tâm thực hiện chính sách này, ngày 6-9-1978, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp De Guiringaud có chuyến thăm chính thức tới Việt Nam⁵. Chuyến thăm được diễn ra trong bối cảnh

khu vực hết sức phức tạp, quan hệ giữa Việt Nam với Trung Quốc và Việt Nam với Campuchia ngày càng trở nên căng thẳng. Phía Việt Nam, muốn nhân dịp này, tranh thủ sự ủng hộ của Pháp trong việc giải quyết những bất đồng và tăng cường mối quan hệ giữa Việt Nam và Pháp, bởi trong bối cảnh phức tạp bấy giờ thì việc tăng cường được mối quan hệ với Pháp sẽ là một yếu tố thuận lợi cho Việt Nam⁶.

Về phía Pháp, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp ủng hộ lập trường của Việt Nam trong việc xây dựng một khu vực Đông Nam Á hoà bình trung lập và nhất là không có sự can thiệp của các cường quốc bên ngoài. Bộ trưởng cam kết sẽ cố gắng thúc đẩy hơn nữa sự hợp tác đối với Việt Nam trong mọi khả năng có thể. Phía Pháp thể hiện sự trung lập đối với những bất đồng giữa Việt Nam và Trung Quốc. Lập trường của Pháp là ủng hộ Việt Nam ra nhập Liên hợp quốc.

Cần phải nhấn mạnh rằng, việc Bộ trưởng Ngoại giao Pháp tới thăm Việt Nam trong bối cảnh Việt Nam bị cô lập bởi hầu hết các đồng minh của Pháp đã được phía Việt Nam đánh giá là một sự “dũng cảm” và nó thể hiện rõ ý muốn duy trì mối quan hệ bền vững giữa hai nước cũng như lập trường nhất quán của Pháp trong chính sách đối ngoại đối với Việt Nam.

2. Giai đoạn 1981-1993

Có thể coi đây là giai đoạn đặc biệt trong mối quan hệ Pháp-Việt. Pháp là nước Tây Âu duy nhất, bất chấp những khó khăn, trở ngại của tình hình quốc tế, vẫn nỗ lực duy trì quan hệ với Việt Nam. Cùng song hành với việc cố gắng làm trung gian hòa giải vấn đề Campuchia, Pháp đã có những sự giúp đỡ to lớn đối với Việt Nam trong giai đoạn đầy khó khăn và bị cấm vận bởi Mỹ và các nước phương Tây.

Ngày 23-12-1981, Việt Nam và Pháp ký Nghị định thư về tài chính sau 4 năm ngắt quãng (Nghị

định thư về tài chính cuối cùng được ký vào năm 1977). Pháp cam kết dành cho Việt Nam 200 triệu francs⁷ với mục đích giúp Việt Nam thực hiện các dự án nông nghiệp, công nghiệp và hợp tác trong lĩnh vực văn hoá và khoa học kỹ thuật⁸.

Tuy nhiên, việc ký kết Nghị định thư tài chính giữa Pháp và Việt Nam đã ngay lập tức tạo ra một cuộc “khủng hoảng chính trị” trong khu vực. Trung Quốc đánh giá đây là một “hành động thiếu chín chắn”, “một sự tính toán tồi” và “nó chỉ mang lại cho nước Pháp một thứ duy nhất đó là mất đi ảnh hưởng ở châu Á”. Các nước trong ASEAN, ngay sau ngày ký kết Nghị định thư Pháp-Việt đã tiến hành một cuộc họp khẩn cấp các ngoại trưởng, bày tỏ sự lo lắng của họ và đề nghị Pháp giải thích rõ ý đồ của Pháp trong hành động này¹⁰. Sự phản đối mạnh mẽ của các nước trong khu vực là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới việc Nghị định thư không được thực hiện.

Mặc dù vậy, phía Việt Nam vẫn đánh giá cao thiện chí của Pháp. Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch đã khẳng định: “Pháp chiếm một ưu thế nổi trội nhất trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước phương Tây. Việt Nam đánh giá cao đường lối nhất quán của Pháp về vấn đề trung lập ở khu vực Đông Nam Á và chính sách hợp tác của Pháp đối với các nước ở thế giới thứ ba”¹¹. Ngày 8-4-1982, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Cơ Thạch đã thực hiện chuyến thăm chính thức nước Pháp, gặp gỡ với Bộ trưởng Ngoại giao Pháp. Mục tiêu cơ bản của chuyến viếng thăm là nhằm tìm ra giải pháp về vấn đề Campuchia.

Bắt đầu từ năm 1986, Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đã nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ từ phía Pháp, đặc biệt là từ sau khi Francois Mitterrand trở thành Tổng thống Pháp năm 1988. Bên cạnh việc tiếp tục giúp đỡ, viện trợ về lương thực, thực phẩm và thuốc men, Pháp tăng cường đóng vai trò trung gian, tìm các biện pháp

cho việc giải quyết vấn đề Campuchia, chuẩn bị cho việc tổ chức Hội nghị Quốc tế về Campuchia tại Pari.

Ngày 28-2-1989, Bộ trưởng Bộ Nông Nghiệp Pháp Henri Nallet đã tới thăm Việt Nam với mục đích nhằm nối lại sự hợp tác, vốn bị giảm sút từ năm 1982¹². Chỉ vài tháng sau đó, từ ngày 20 đến ngày 22-6-1989, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Cơ Thạch sang thăm chính thức nước Pháp. Mục đích chuyến thăm là nhằm phục hồi quan hệ chính trị song phương giữa hai nước vốn bị “đóng băng”. Trong chuyến thăm này, Bộ trưởng đã được sự đón tiếp của Tổng thống Francois Mitterrand. Hai bên đã ký “Hiệp định hợp tác kinh tế, công nghiệp, văn hoá, khoa học và kỹ thuật” đồng thời cũng thoả thuận thành lập Ủy ban hỗn hợp của hai nước có nhiệm vụ xem xét mỗi năm một lần tình hình quan hệ hai bên trên các lĩnh vực hợp tác hiện tại và đề xuất phương hướng phát triển những quan hệ đó trong tương lai.

Bắt đầu từ năm 1990, sau khi Hội nghị quốc tế Pari về Campuchia kết thúc (8-1989) và sau khi đợt cuối cùng của quân Việt Nam rút khỏi Campuchia (9-1989) thì mối quan hệ Pháp-Việt thực sự tăng tốc. Ngày 23-2-1990, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp Roland Dumas tới thăm chính thức Việt Nam. Bộ trưởng đã có nhiều cuộc tiếp xúc với các nhà lãnh đạo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bắt đầu khởi động cho việc thành lập các phái đoàn hỗn hợp của hai nước trong các chương trình hợp tác. Quyết tâm của Chính phủ Pháp tăng cường mối quan hệ giữa hai nước được Bộ trưởng Ngoại giao Pháp khẳng định trong lần gặp gỡ này.

Tháng 11-1991, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp Roland Dumas một lần nữa sang thăm Việt Nam cùng với phái đoàn của các nhà kinh doanh Pháp. Mục đích chuyến thăm bên cạnh việc trao đổi về quan hệ hai nước, các vấn đề khu vực, quốc tế thì hai bên còn tập trung bàn bạc về việc Pháp giúp

Việt Nam trong việc mở rộng hơn nữa quan hệ với các nước trong Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC), các tổ chức tài chính quốc tế. Bởi trên thực tế, mặc dù Việt Nam đã hoàn toàn rút quân khỏi Campuchia, song vẫn còn nhiều vấn đề khúc mắc chưa được giải quyết thoả đáng, mà nhất là những quy chế vận hành của nền kinh tế Việt Nam theo cơ chế thị trường, được cho là chưa lấy được sự tin cậy của các nước và nhiều tổ chức kinh tế, tài chính của thế giới. Việt Nam bày tỏ sự mong muốn thiết lập và tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức như Cộng đồng kinh tế châu Âu, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và nhiều tổ chức tài chính quốc tế khác. Phía Pháp khẳng định sẽ giúp Việt Nam khai thông được mối quan hệ với các tổ chức này, cũng như tăng cường được quan hệ với các nước trong EEC và Tổ chức các nước nói tiếng Pháp¹³.

Chuyến đi thăm này được đánh giá là một bước khởi điểm tốt đẹp trong quan hệ hai nước và là bước chuẩn bị cho chuyến đi thăm Việt Nam của Tổng thống Pháp Francois Mitterrand. Pháp thực sự đóng vai trò cầu nối giữa Việt Nam với các nước tư bản phương Tây.

Ở một khía cạnh khác, những bất đồng về chính trị và những bế tắc về kinh tế không những không ảnh hưởng tới mối quan hệ Pháp-Việt Nam trên các lĩnh vực khác như văn hoá, hợp tác trao đổi khoa học kỹ thuật, mà ngược lại, sự hợp tác đó càng được thúc đẩy mạnh mẽ hơn nhằm bù đắp cho những hạn chế về quan hệ chính trị và kinh tế và nhằm giữ mối liên hệ giữa hai nước trong quá trình chờ đợi sự khai thông. Có rất nhiều văn bản hợp tác được ký kết, nhiều cuộc gặp gỡ và thăm viếng quan trọng được diễn ra. Chính phủ Pháp cũng tạo điều kiện ưu tiên cho việc kéo dài thêm thời hạn trả nợ của phía Việt Nam¹⁴.

Kết quả của các chuyến thăm cấp bộ trưởng trong 3 năm (1982-1984) đã mang lại rất nhiều hoạt động hỗ trợ cụ thể. Phía Pháp đã tài trợ cho việc xây

dựng Khoa tiếng Pháp-Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội; chịu trách nhiệm đào tạo giáo viên dạy tiếng Pháp ở các trường phổ thông; tài trợ cho việc sửa chữa và tu bổ lại Viện Pháp ngữ tại Thành phố Hồ Chí Minh; hiện đại hoá Bệnh viện Xanh Pôn tại Hà Nội; thực hiện chương trình hợp tác y tế đầu tiên ở châu Á là với Việt Nam. Tháng 1-1986, một chương trình hợp tác được ký kết giữa Thư viện Quốc gia Pari và Thư viện Quốc gia Hà Nội. Theo nội dung hiệp định thì Việt Nam là một trong những nước được Pháp cung cấp sách và tạp chí đặc biệt trên lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.

Năm 1983, có khoảng 125 suất học bổng ngắn hạn và dài hạn được trao cho các sinh viên và thực tập sinh Việt Nam; sự hợp tác về văn hoá và khoa học được tiến hành thông qua sự liên kết giữa các trường và các viện của Việt Nam với các trường, viện của Pháp như: Đại học Paris VII, Đại học Orsay, Đại học Grenoble; Viện Pasteur, Khoa Ung thư học của Viện Gustave-Roussy... "Hiệp ước hợp tác" được ký kết giữa Trung tâm nghiên cứu khoa học Quốc gia Pháp (CNRS) và Viện khoa học Quốc gia của Việt Nam. Hằng năm, có tới 150 chuyên gia Pháp trên các lĩnh vực tới Việt Nam trong khoảng thời gian 3 tháng để hợp tác trong nghiên cứu khoa học¹⁵.

Trên lĩnh vực hợp tác văn hoá, khoa học kỹ thuật, Pháp tài trợ cho Việt Nam 12,4 triệu francs năm 1980 và tăng lên tới 28,7 triệu francs năm 1984¹⁶. Pháp là một trong những đối tác châu Âu đầu tiên của Việt Nam hợp tác trên các lĩnh vực văn hoá, khoa học và kỹ thuật. Pháp cũng là nước duy nhất không thuộc phe XHCN tiếp tục giúp đỡ Việt Nam trên phương diện Chính phủ trong giai đoạn này.

Hơn lúc nào hết, giai đoạn 1981-1993 đã thể hiện rõ chính sách đối ngoại nhất quán, tương đối độc lập và khôn khéo của Pháp trong việc giải quyết các vấn đề ở khu vực Đông Nam Á. Không bị ảnh hưởng nhiều bởi chính sách của Mỹ cũng như của

các cường quốc khác như Trung Quốc, cũng không thực hiện chính sách “đôi đầu” với Việt Nam như là xu thế chung của thế giới tư bản lúc đó, Pháp đã tìm cho mình một lối đi riêng trong mối quan hệ với Việt Nam. Chính sách đó của Pháp vừa là giúp Việt Nam thoát ra khỏi tình trạng khó khăn, thiếu thốn, lại vừa sử dụng những sự hợp tác này để làm cơ sở, làm cầu nối cho việc giải quyết những bất đồng. Nhờ chính sách ngoại giao khôn khéo này mà trong những thời điểm khó khăn nhất, mối quan hệ giữa Việt Nam và Pháp chưa bao giờ bị gián đoạn. Những thành quả mà Pháp và Việt Nam đạt được trong giai đoạn khó khăn này là điểm tựa hết sức vững chắc để quan hệ Việt-Pháp cất cánh trong giai đoạn sau.

3. Giai đoạn từ 1993 đến nay

Ngày 9-2-1993, Tổng thống Pháp Francois Mitterrand tới thăm Việt Nam. Sự kiện này đánh dấu một mốc quan trọng trong lịch sử quan hệ Việt-Pháp bởi lần đầu tiên một vị Tổng thống nước Cộng hòa Pháp, một người đứng đầu nhà nước phương Tây tới thăm Việt Nam từ năm 1975. Trong bài diễn văn của mình, Tổng thống Pháp khẳng định: “Tôi có mặt ở đây là để khép lại quá khứ và mở ra một chương mới trong quan hệ hai nước. Tôi tin tưởng rằng giữa hai dân tộc chúng ta luôn tồn tại một mối quan hệ mật thiết thực sự và chúng ta mong muốn mối quan hệ này ngày càng phát triển hơn nữa”¹⁷.

Tổng thống Pháp đề cập tới tất cả các vấn đề quan trọng mà cả hai nước đều quan tâm, bày tỏ quan điểm của Pháp về các vấn đề khó khăn mà Việt Nam đang gặp phải: kêu gọi Mỹ bỏ lệnh cấm vận; ủng hộ quan điểm Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN và tái hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế thế giới; ủng hộ Việt Nam ký Hiệp định hợp tác với EEC và cam kết sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc giải quyết những khó khăn trong việc hợp tác với EEC của Việt Nam như nợ

tồn đọng chưa trả hết, sự lạc hậu của nền kinh tế và những khó khăn của Việt Nam sau chiến tranh... Tổng thống Pháp cam kết sẽ tăng viện trợ cho Việt Nam và “nước Pháp sẵn sàng phát triển với Việt Nam một sự hợp tác lâu dài và toàn diện”¹⁸.

Đối với Việt Nam, trong bối cảnh có muôn vàn khó khăn của thời kỳ đầu mở cửa thì chuyến thăm và những cam kết ủng hộ của Pháp đóng vai trò thực sự quan trọng. Pháp chính là cầu nối, góp phần cho sự hội nhập thành công của Việt Nam với thế giới.

Đối với Pháp, bầu không khí hoà hoãn ở khu vực Đông Nam Á thực sự là điều kiện lý tưởng để Pháp thực hiện những tính toán và lợi ích là giữ vững và củng cố ảnh hưởng ở Đông Dương, mở rộng ảnh hưởng ra các nước trong khu vực vốn gắn liền với quyền lợi chiến lược của Pháp ở châu Á mà bằng mọi giá phải giữ cho bằng được. Bên cạnh đó, sự bình thường hoá ở khu vực Đông Nam Á lại cũng đặt ra cho Pháp những thách thức đó là sự cạnh tranh với việc mở rộng ảnh hưởng của các cường quốc khác. Muốn giữ vững chỗ đứng của mình ở đây, Pháp cần phải tăng cường củng cố mối quan hệ với Việt Nam-đất nước ngày càng trở nên quan trọng và có uy tín trong khu vực, một đối tác quan trọng và đầy tiềm năng.

Ngày 6-9-2016, Tổng thống Pháp Francois Hollande tới thăm Việt Nam, trong bài phát biểu với chủ đề “Tương lai chung của Pháp và Việt Nam”, ông đã nhắc tới: “Lịch sử giữa hai nước có những giai đoạn khó khăn nhưng điều này không cản trở chúng ta đến với nhau. Tình cảm giữa hai nước đã giúp xây dựng được nền tảng hợp tác song phương. Pháp và Việt Nam đều phải đối mặt với những thách thức to lớn trong tương lai. Cả hai dân tộc có điểm chung là mong muốn sử dụng các biện pháp hòa bình để giải quyết các mâu thuẫn”¹⁹.

Từ ngày 25 đến ngày 27-3-2018, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiến hành thăm Pháp. Hai nước ra Tuyên bố chung với 29 nội dung, khẳng định

một cách mạnh mẽ quyết tâm “làm sâu sắc hơn mối quan hệ song phương 45 năm và 5 năm đối tác chiến lược Việt-Pháp trên tất cả các lĩnh vực”²⁰.

Như vậy, từ điểm khởi đầu là “khép lại quá khứ” tới chuyển viếng thăm với tư cách là nước “đối tác chiến lược”, “chia sẻ tương lai chung” và “làm sâu sắc hơn mối quan hệ trên tất cả các lĩnh vực” là một khoảng thời gian 45 năm đã khẳng định một cách rõ nét thành quả của mối quan hệ Việt-Pháp.

Các bước phát triển của mối quan hệ: Năm 1997, Pháp là nước Tây Âu đầu tiên đặt quan hệ với Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng và hiện nay quan hệ quốc phòng là một trong những lĩnh vực hợp tác hiệu quả nhất. Tiếp đó, “Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam-Pháp” được thiết lập vào tháng 9-2013.

Các hỗ trợ và hợp tác kinh tế: Viện trợ kinh tế của Pháp đối với Việt Nam trong những năm đầu mở cửa có một ý nghĩa to lớn. Từ năm 1989, viện trợ của Pháp cho Việt Nam gia tăng nhanh chóng mà nhất là sau khi Tổng thống Pháp Francois Mitterrand sang thăm Việt Nam năm 1993. Số tiền viện trợ của Pháp từ 5 triệu francs năm 1989 lên tới 45 triệu francs năm 1990; năm 1991 số tiền viện trợ tăng tới 95 triệu francs, năm 1992 là 180 triệu francs và năm 1993 lên tới 360 triệu francs, năm 1994 con số đó là 450 triệu francs²¹. Với con số này, Pháp trở thành nước viện trợ song phương lớn thứ hai, chỉ sau Nhật Bản, cho Việt Nam²².

Giải quyết nợ tồn đọng cũng là một vấn đề hết sức cấp thiết đối với Việt Nam. Pháp đã chủ động tập hợp, thành lập và đứng đầu Câu lạc bộ “Những người bạn của Việt Nam”, nhằm huy động một số vốn cần thiết giúp Việt Nam trả nợ, khai thông con đường hoà nhập của Việt Nam với thế giới²³. Kết quả là năm 1993, Pháp, Nhật Bản cùng ngân hàng thuộc 14 nước hỗ trợ đã giúp Việt Nam thanh toán món nợ, đưa Việt Nam chính thức bình thường hoá trở lại với IMF và nhận được sự giúp đỡ từ tổ chức này.

Hiện nay, Pháp là một trong những đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam ở Tây Âu. Kim ngạch trao đổi hàng hóa hai chiều năm 2017 đạt 4,62 tỷ USD, là một trong số những thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam. Về đầu tư, Pháp đứng thứ 16 trong số 125 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam (gần 3 tỷ USD) với 513 dự án còn hiệu lực. Hiện đang có 300 doanh nghiệp Pháp hoạt động tại Việt Nam và tạo việc làm cho khoảng 3.000 lao động Việt Nam²⁴.

Hợp tác văn hóa: So với các lĩnh vực khác thì quan hệ Việt Nam-Pháp trên lĩnh vực văn hoá-xã hội đã không bị tác động bởi những yếu tố khách quan khu vực và quốc tế. Hơn thế nữa, mối quan hệ này lại còn làm cơ sở, tiền đề cho những mối quan hệ khác. Truyền thống văn hoá phương Đông lâu đời của Việt Nam kết hợp với văn hoá phương Tây của Pháp tạo thành những nét đặc trưng độc đáo từ trong quá khứ. Mối quan hệ này không bị ngắt quãng mà nó được kết nối liên tục trong mối quan hệ Việt-Pháp. Chính sách “mở rộng ảnh hưởng” bằng văn hóa của Pháp trong chừng mực nhất định đã phát huy hiệu quả tại Việt Nam.

Trong Hiệp định hợp tác Việt-Pháp ký năm 1989, hai bên đã cam kết: “Trong lĩnh vực hợp tác văn hóa, hai chính phủ sẽ làm hết sức mình để duy trì các hoạt động nhằm tạo thuận lợi cho sự hiểu biết lẫn nhau và các hoạt động nhằm tăng cường mối liên hệ giữa Việt Nam và Cộng đồng nói tiếng Pháp”²⁵.

Trên cơ sở đó, Việt Nam đã nhanh chóng hoà nhập vào Cộng đồng nói tiếng Pháp, tham gia tích cực vào các hoạt động và là một trong 15 nước thành viên của Hội đồng thường trực các nước nói tiếng Pháp, tham gia vào Hội đồng tối cao Pháp ngữ do Tổng thống Pháp làm Chủ tịch. Tiếng Pháp dần quay trở lại Việt Nam và nhanh chóng phát triển bởi nó có một nền tảng vững chắc là một thể hệ trí thức yêu tiếng Pháp và văn hoá Pháp. Các chương trình giảng dạy tiếng Pháp do các trung tâm ngôn ngữ

Pháp đảm nhiệm có mặt tại Việt Nam. Năm 1991, Trung tâm Ngôn ngữ và văn minh Pháp (Alliance Française) mở văn phòng đại diện tại Hà Nội và hoạt động rất tích cực, trở thành trung tâm lớn nhất Việt Nam trong việc truyền bá Pháp ngữ. Viện Viễn Đông Bác Cổ mở lại văn phòng đại diện tại Hà Nội năm 1993 nhằm thực hiện các hoạt động khoa học và giảng dạy tiếng Pháp. Đây thực sự là cầu nối giữa các nhà khoa học Việt Nam và Pháp. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Trao đổi văn hóa với Pháp (IDECAF-Institut d'Echanges Culturel avec la France) được thành lập với mục đích thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và Pháp trên các lĩnh vực văn hoá, khoa học, kỹ thuật... Ngoài ra, nhiều trung tâm Pháp-Việt cũng được mở ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tiến hành đào tạo các khóa ngắn hạn cho các nhà quản lý kinh tế Việt Nam.

Một trong những hoạt động đạt hiệu quả cao và lâu dài đó là chương trình hợp tác đào tạo cán bộ nghiên cứu trên các lĩnh vực giữa Việt Nam và Pháp. Nhiều trường đại học nổi tiếng ở các trung tâm nghiên cứu lớn của Pháp như: Paris, Lyon, Grenoble, Bordeaux đã tiếp nhận các sinh viên, thực tập sinh, nghiên cứu sinh Việt Nam sang học tập. Hiện có khoảng 7.000 lưu học sinh Việt Nam đang học tập tại Pháp²⁶. Có thể nói rằng, về lâu dài thì đây chính là hình thức hợp tác hiệu quả nhất, góp phần củng cố cho mối quan hệ Pháp-Việt ngày càng bền chặt.

Quan hệ Pháp-Việt trong 45 năm (1973-2018) đã đóng một vai trò hết sức quan trọng trong suốt tiến trình lịch sử của mối quan hệ hai nước. So với quan hệ của Việt Nam đối với các nước phương Tây khác thì nó có những đặc điểm hết sức riêng biệt.

Điểm nổi bật nhất của mối quan hệ này có thể được gọi là “lợi ngược dòng” trong xu hướng chung của quan hệ quốc tế. Trên thực tế, kể từ chiến tranh Đông Dương kết thúc, Paris và Hà Nội chưa bao giờ

quay lưng lại với nhau, bắt chập những thăng trầm của lịch sử và những sự khác biệt về chính trị và hệ tư tưởng. Cũng tương tự như vậy, Pháp luôn “mở rộng cửa” đối với Việt Nam ngay cả trong thời kỳ “thế giới cấm vận”. Không bị cuốn hoàn toàn theo xu hướng chung của lịch sử, hai nước Việt Nam và Pháp đã vượt lên những bất đồng chính trị, sự đối đầu về ý thức hệ để luôn giữ được sự liên tục của mối quan hệ cả trong những năm tháng khó khăn nhất: khi thế giới bị chia làm hai hệ thống đối địch mà Việt Nam và Pháp lại là một thành viên của hai khối đó; khi xu hướng khu vực và thế giới bao vây, cô lập Việt Nam, tìm mọi cách ngăn cản sự giúp đỡ của Pháp đối với Việt Nam... Pháp và Việt Nam đã không để cho tình trạng “đối đầu” tồn tại trong mối quan hệ của mình kể từ khi thiết lập mối quan hệ cho đến nay. Do vậy mà mối quan hệ Pháp-Việt không chỉ được bắt nguồn từ truyền thống lịch sử, mà còn được củng cố bền vững hơn qua các giai đoạn phát triển.

Nhìn lại một cách kỹ lưỡng, quá khứ lịch sử của Pháp và Việt Nam vẫn ảnh hưởng dù là một cách không chủ đích tới mối quan hệ Pháp-Việt ngày hôm nay. Quan hệ Pháp-Việt không chỉ được nhìn nhận thông qua kênh chính thức. Mối quan hệ đó được thể hiện ở những dấu ấn đậm nét của chuyển giao văn hóa hay thông qua cộng đồng người Việt sinh sống tại Pháp (khoảng 300.000 người) và những người Pháp hằng năm đi du lịch hoặc công tác tại Việt Nam mà trong số họ, không ít người trong gia đình có liên quan tới Việt Nam thời thuộc địa. Đối với thế hệ trẻ Việt Nam, có lẽ, lịch sử của mối quan hệ Việt-Pháp được quan tâm không chỉ là những đau thương của thời kỳ thuộc địa, mà còn là cống hiến thầm lặng, nỗ lực đóng góp công sức để mong hòa bình sớm đến với Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ như Raymond Aubrac; là phong trào đấu tranh ủng hộ Việt Nam của hàng chục ngàn người Pháp mà cả thế giới gọi là “luơng tri” của thời

đại” và “phẩm giá con người”. Cũng tương tự như vậy, về phía Pháp, Điện Biên Phủ không còn phải là nỗi ám ảnh của thế hệ trẻ Pháp ngày nay. Hơn thế nữa, mối quan hệ này sẽ được xây dựng trên cơ sở của một mối quan hệ bình đẳng, “cùng phải đối diện với những thách thức” và “có một tương lai chung” của hai nước Việt-Pháp.

1. Xem Lương Ninh (chủ biên): *Lịch sử Đông Nam Á*, Nxb Giáo dục, H, 2005, tr. 476

2. “Chuyến thăm của phái đoàn Chính phủ Việt Nam tại Pháp”, báo *Le Monde*, ngày 1-11-1976

3. Xem Michel Strulovici: “Những quan hệ mới trong một thời kỳ mới”, báo *Le Monde*, ngày 30-4-1977

4. Báo *Nhân Dân*, ngày 29-4-1977

5, 6. Xem “Bộ trưởng bộ Ngoại giao Việt Nam tố cáo Bắc Kinh “bành trướng” và “cực đoan””, báo *Le Monde*, ngày 8-9-1978

7. Nghị định thư có tổng giá trị là 200 triệu francs, trong đó phía Pháp viện trợ cho Việt Nam là 56 triệu franc, 64 triệu francs vay của Ngân khố Quốc gia Pháp với lãi suất là 3% trong vòng 30 năm và 80 triệu francs còn lại là vay từ các tổ chức tư nhân dưới sự bảo trợ của Công ty Bảo hiểm ngoại thương Pháp. Nguồn : Jacques De Barrin: “Những bất đồng về vấn đề kinh tế và chính trị đã gây cản trở cho mối quan hệ Việt Nam-Pháp”, báo *Le Monde*, ngày 4-2-1983

8. Xem “Nối lại hợp tác kinh tế và công nghiệp giữa Việt Nam và Pháp”, báo *Le Monde*, ngày 24-12-1981

9. P.Sabatier: “Quan hệ Pháp-Việt Nam: tiến tới sự hoà dịu”, báo *La Liberation*, ngày 20-1-1982

10. Xem P. Sabatier: “France-Vietnam: le dégel bien tempéré”, *La Liberation*, le 20 janvier 1982

11. Báo *Nhân Dân*, ngày 4-2-1983

12. Xem Báo *Le Monde*, ngày 28-1-1990

13. Xem Ủy ban hỗn hợp và hợp tác kinh tế, công nghiệp giữa Pháp và Việt Nam, Hồ sơ S40, Vụ Châu Âu II, Bộ Ngoại giao

14. Năm 1981, phía Việt Nam đã trả cho Pháp được 500 triệu francs trong tổng số nợ. Nguồn: “Vers une meilleure cooperation”, *Le Monde*, le 10 avril 1982

15. Xem “Paris-Hà Nội: Mối quan hệ tốt đẹp”, báo *Le Firago*, ngày 11-4-1984

16. Xem Báo *Le Monde*, ngày 21-4-1984

17. Bài phát biểu của Tổng thống Pháp François Mitterrand nhân chuyến thăm Việt Nam ngày 9-2-1993. Nguồn: trang web của Bộ Ngoại giao Pháp

18. Vietnam allocution prononcée par M. François Mitterrand, Président de la République de France, lors du diner d'Etat offert par le Président de la République socialiste du Vietnam et Madame Le Duc Anh, Hanoi, le 9 février 1993, Source : <http://www.doc.diplomatie.gouv.fr>

19. Bài phát biểu của Tổng thống Pháp tại Đại học Quốc gia Hà Nội, ngày 6-9-2016. Nguồn: trang web Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam

20. *Tuyên bố chung tăng cường quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam-Pháp* nhân chuyến thăm Pháp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, từ ngày 25 đến ngày 27-3-2018. <https://vov.vn/chinh.../tuyen-bo-chung-viet-nam-phap-744398.vov>

21. Xem Tạp chí *Quan hệ Quốc tế*, số 40 (2-1993)

22. Xem Báo *Le Monde*, ngày 25-11-1994

23. Xem Báo *Le Monde*, ngày 11-2-1992

24, 26. Xem Bài phát biểu của ngài Bertrand Lortholary, Đại sứ Cộng hòa Pháp tại Việt Nam trong buổi tọa đàm “Quan hệ ngoại giao Pháp-Việt Nam: Thực trạng và triển vọng”, ngày 6-4-2018, tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

25. Báo *Le Monde*, ngày 22-6-1989.